

Nhưng điều tài đắt ngắt đứt NHI CỘ M CỦA DÂN, cung cấp giờ tốn Tiết kiệm bao đắt lúc bù nhặt hay khi vứt già phai ĐÓI BÙNG, thì chắc chắn Dân phai NHI ĐỘ Y bao vứt cho Thủ hưu chắt bóp tay mồi hôi nỗi cát mực cua mình.



### **Thủ Tướng VC Nguyễn Văn Dũng**

Ngày 21/03/2011, P/V Vi Anh đưa Tin về NQ 11 về Vàng & USD như sau :

“Gần đây nhân danh chung lỏm phát, chúng vứt giá gia tăng, Thủ Tướng VC Nguyễn Văn Dũng đã ban hành Nghị quyết 11 để kiểm soát vấn đề lỏm phát, nhằm ổn định kinh tế vĩ mô, và góp phần đảm bảo an sinh xã hội. Theo tinh thần và nội dung nghị quyết này chỉ có các phòng giao dịch của ngân hàng mới được phép giao dịch ngoại tệ. Cầm không cho tự nhân thanh toán bằng USD, buôn bán vàng miếng là hai lỗi bản vứt bao đắt đắt tiền VN vứt a dùng USD bao vứt hay kim bao vứt”.

Như vậy, Nhà nước CSVN lô y quyết định đoán hai Thủ tướng Vàng và Ngoại tệ mà lý do đằng sau Nhà nước đưa ra là để chung lỏm phát giá cả đắt tiền VN. Đáng tiền VN không còn đằng sau đanh trên bao vứt Vàng (Régime Etalon-Or) hay bao vứt USD (Régime Etalon-Devise (Đô La)), mà đằng sau thay đổi nhanh (Flexible) theo tinh thần đanh hàng hoá hay Dịch vụ (Régime du Pouvoir d'Achat), nghĩa là theo thăng trầm của Kinh tế quốc gia.

Thực ra, cái lý do chính yếu không phải là chung lỏm phát, mà là sự tự tách riêng cung cấp và quản lý doanh nghiệp Nhà nước cung cấp Ngoại tệ, nên Nhà nước muốn sử dụng mua bán pháp đanh tiết kiệm Vàng và Ngoại tệ cung cấp Dân chúng vào tay Nhà nước.

Chúng tôi bàn nhau ngắt đứt sau đây để cho thấy rõ ràng Nghị quyết 11 chỉ là Nghị quyết Độc tài Tiết kiệm và nhầm cung cấp bóc Thủ hưu cua Dân chúng :

- A - Tiết kiệm bao giờ là Thủ hưu cua Dân
- B - Như lý do lỏm phát phi mã tại Việt Nam
- C - Độc tài Tiết kiệm làm mất lòng tin của Dân vào Tiết kiệm quốc gia
- D - Chết mực cung cấp giờ Vàng và USD

## A - Tiết kiệm bao gồm là Tỷ hưu của Dân

Đóng Tiết kiệm một Quốc gia đặc biệt có nghĩa là phân chia hàng hóa hay Dịch vụ trao đổi (Moyen de véhiculer des Marchandises ou des Services échangés). Đóng Tiết kiệm mang những Đặc tính sau đây :

- \* Đặc tính Khác nhau (Divisibilité) để làm trung gian trao đổi Hàng hóa hay Dịch vụ dù nhau.
- \* Đặc tính Khan hiếm (Rareté) để bao gồm giá trị nội tại của đồng Tiết kiệm
- \* Đặc tính Kéo dài trong Thời gian (Durabilité) để tích lũy Tài sản cho tương lai
- \* Đặc tính Phổ quát (Universalité) nghĩa là đặc hữu ngay lập tức nhau
- \* Đặc tính An toàn (Sécurité) để tránh gián mạo.

Chúng tôi nhận ra những Đặc tính trên này để xét xem Tiết kiệm VN đáng đặc biệt Dân chúng tin tưởng đến mức nào.

Đóng Tiết kiệm mà người Dân có đặc biệt không phải là do Nhà nước phát không cho Dân chúng, mà do sức lao động của dân cung cấp (Salaire), do Lợi ích từ Vốn đầu tư (Intérêt) và Lợi nhuận thương mại Kinh doanh (Profit). Tóm lại, đó là do sinh hoạt Kinh tế mà kiêm đặc biệt. Nếu vậy hiện nay Tiết kiệm bao gồm mà Dân chúng có đặc biệt là Tỷ hưu của Dân. Người Dân đóng thuế chia một phần Tỷ hưu cho Nhà nước để lo những công việc chung phục vụ cho Dân. Số Tiết kiệm còn lại hoàn toàn do Dân đặc biệt để quyên góp để đóng Tỷ hưu vào Tiết kiệm (Epargne) hay Tiêu dùng (Consommation).

Chính vì tính cách Tỷ hưu của Tiết kiệm như vậy, mà việc quản lý giao cho Quyền lực Tiết kiệm (Autorité Monétaire) mang tính cách đặc biệt với Quyền lực Chính trị (Pouvoir Politique).

Nếu Quyền lực Chính trị đặc biệt đoán định bao giờ Tiết kiệm, đó là phán vào Đặc tính Khan hiếm. Cũng vậy, nếu Dân chúng tích lũy Tài sản đặc biệt để đóng Tiết kiệm, mà Nhà nước phá giá đóng Tiết kiệm, đó là phán vào Đặc tính Kéo dài trong Thời gian. Dân chúng có quyền chọn là đóng Tiết kiệm, đó là Đặc tính Phổ quát. Khi đóng Tiết kiệm không giữ vững Giá trị trong thời gian, nghĩa là phá giá thường xuyên, Dân chúng có quyền tích lũy Tài sản cho tương lai đặc biệt đóng Vàng, Đất Dai hay một đồng Tiết kiệm vững giá.

Vào những thập niên 1980, Quyền lực Chính trị của các quốc gia Phi châu và Nam Mỹ đã in bao giờ Tiết kiệm và gây Lạm phát Tiết kiệm tàn phá Kinh tế quốc gia. Khi đóng Tiết kiệm quốc gia bao Quyền lực Chính trị dùng đặc tài phá giá nhau lén lút thành gián lận, thì Dân chúng tìm cách giữ Tiết kiệm bao giờ Ngoại tệ vững giá, hoặc đặc biệt đóng Vàng hoặc đặc biệt. Dân không bao giờ Ngoại tệ hay Vàng vào năm Kinh tế đã thu vào đồng Tiết kiệm quốc gia liên hàn phá giá làm tiêu tan Tài sản tích lũy của mình.

Hãy hỏi chính những Lãnh đạo Nhà nước CSVN hiện nay xem họ đã làm gì với Tài sản cho tương lai của họ bao giờ đồng Tiết kiệm liên tiếp phá giá hay không.

## B - Nhận xét lý do L<sup>1</sup>m phát phi mã tại Việt Nam

Có nhận xét lý do L<sup>1</sup>m phát liên quan đến tình trạng tăng v<sup>1</sup>t giá chung qu<sup>1</sup>c t<sup>1</sup> nh<sup>1</sup> n<sup>1</sup>g l<sup>1</sup>c d<sup>1</sup>u l<sup>1</sup>a hay nguyên v<sup>1</sup>t li<sup>1</sup>u ch<sup>1</sup>ng h<sup>1</sup>n.

Riêng đối với một Quốc gia, người ta cũng phân biệt L<sup>1</sup>m phát vui s<sup>1</sup>ng (Implation heureuse) khi nó n<sup>1</sup> Kinh t<sup>1</sup> phát triển và L<sup>1</sup>m phát buồn đau (Implation malheureuse) khi lý do là từ t<sup>1</sup>d<sup>1</sup>c Kinh t<sup>1</sup>.

T<sup>1</sup> cuối năm 2010, nhận xét Ngân Hàng và T<sup>1</sup> ch<sup>1</sup>c Tài chính báo tình trạng tốt d<sup>1</sup>c Kinh t<sup>1</sup> thê thảm của Việt Nam. L<sup>1</sup>m phát, V<sup>1</sup>t giá tăng có nghĩa là cùng một đ<sup>1</sup>n v<sup>1</sup> Ti<sup>1</sup>n t<sup>1</sup> mà Dân chúng ch<sup>1</sup>nh<sup>1</sup>n đ<sup>1</sup>ng l<sup>1</sup>ng hàng hoá hay d<sup>1</sup>ch v<sup>1</sup> nh<sup>1</sup> h<sup>1</sup>n tr<sup>1</sup>c. Hay nói cách khác cùng một món hàng hay một d<sup>1</sup>ch v<sup>1</sup> mà bây giờ phải trả v<sup>1</sup>i giá tiền cao hơn nhiều.

Lý do thứ nhất : Thủ b<sup>1</sup>i c<sup>1</sup>a Kinh t<sup>1</sup> qu<sup>1</sup>c doanh

Các Tập đoàn Kinh t<sup>1</sup> qu<sup>1</sup>c doanh đều của Nhà nước đã V<sup>1</sup>n vào một cách b<sup>1</sup>a b<sup>1</sup>i. Nếu số V<sup>1</sup>n đó vào mà hi<sup>1</sup>u qu<sup>1</sup>s<sup>1</sup>n xu<sup>1</sup>t tăng cao thì không có l<sup>1</sup>m phát. Nhận xét qu<sup>1</sup>s<sup>1</sup>n xu<sup>1</sup>t c<sup>1</sup>a nh<sup>1</sup>ng Tập đoàn qu<sup>1</sup>c doanh không nhận không tăng thì không, mà còn kém sút đi :

- \* Số v<sup>1</sup>n đó vào đều tăng chi tiêu cho làm tăng l<sup>1</sup>m phát.
- \* Nhận xét Tập đoàn qu<sup>1</sup>c doanh tham nhũng thâm th<sup>1</sup>t v<sup>1</sup>n.
- \* Nhận xét Tập đoàn này chi tiêu lãng phí.
- \* Thay vì c<sup>1</sup> g<sup>1</sup>ng t<sup>1</sup> s<sup>1</sup>n su<sup>1</sup>t Linh ki<sup>1</sup>n ho<sup>1</sup>c Thị<sup>1</sup>t b<sup>1</sup>, họ nhận p<sup>1</sup>c<sup>1</sup>ng t<sup>1</sup> n<sup>1</sup>cc ngoài đ<sup>1</sup> ráp n<sup>1</sup>i. Vì<sup>1</sup>c nh<sup>1</sup>p<sup>1</sup>c<sup>1</sup>ng này làm giảm đ<sup>1</sup>ng ngo<sup>1</sup>i t<sup>1</sup> đ<sup>1</sup>ng th<sup>1</sup>i nh<sup>1</sup>p<sup>1</sup>c<sup>1</sup>ng L<sup>1</sup>m phát n<sup>1</sup>cc ngoài vào.
- \* Khi mà hi<sup>1</sup>u qu<sup>1</sup>s<sup>1</sup>n xu<sup>1</sup>t hàng hoá hay d<sup>1</sup>ch v<sup>1</sup> gi<sup>1</sup>m xu<sup>1</sup>ng, nhận xét Tập đoàn này cho vào Giá thành nhận thua l<sup>1</sup> đ<sup>1</sup> l<sup>1</sup>y l<sup>1</sup>i. Hàng hoá ít đi, mà giá thành lên cao, thì đó là l<sup>1</sup>m phát.

Lý do thứ hai : Quyết l<sup>1</sup>c Chính trị phá giá Tiền T<sup>1</sup>

Khi Ngân sách Nhà nước thi<sup>1</sup>u h<sup>1</sup>t, các Tập đoàn Kinh t<sup>1</sup> qu<sup>1</sup>c doanh thua l<sup>1</sup> nhận nh<sup>1</sup>ng Nhà nước CSVN không chịu Dân chủ hoá Kinh t<sup>1</sup>, mà “kiên đ<sup>1</sup>nh” Đ<sup>1</sup>c tài Chính trị n<sup>1</sup>m Đ<sup>1</sup>c quyết Kinh t<sup>1</sup>, thì Nhà nước CSVN buộc lòng phải phá giá đ<sup>1</sup>ng b<sup>1</sup>c, cho in b<sup>1</sup>a Tiền ra để cung cấp cho các Tập đoàn qu<sup>1</sup>c doanh và cho chi tiêu c<sup>1</sup>a Ngân sách. Đây là việc L<sup>1</sup>m phát trực tiếp bằng phá giá Tiền t<sup>1</sup>.

Chúng tôi xin trả lời tôi đây Quyết l<sup>1</sup>c Chính trị các qu<sup>1</sup>c gia Phi châu và Nam Mỹ thời kỳ năm 1980 đã làm L<sup>1</sup>m phát, tàn phá Tiền tệ của mình.

T<sup>1</sup> d<sup>1</sup>một Sĩ quan t<sup>1</sup>i Phi châu, trong r<sup>1</sup>ng bò ra làm Đ<sup>1</sup>o chính đ<sup>1</sup>lên làm Nguyên thủ Quốc gia. Kinh t<sup>1</sup> qu<sup>1</sup>c gia ng<sup>1</sup>ng tr<sup>1</sup>. Sĩ quan ch<sup>1</sup>lo quân đ<sup>1</sup>i và công ch<sup>1</sup>c đ<sup>1</sup>c<sup>1</sup>ng c<sup>1</sup> quyết cai trị. Kinh t<sup>1</sup> ng<sup>1</sup>ng tr<sup>1</sup> thì làm sao Sĩ quan ấy có đ<sup>1</sup>thu nh<sup>1</sup>p cho Ngân sách mà nuôi lính và công

ch&#242;c. Một gi&#253;i ph&uuml;p d&#242; nh&#242;t l&agrave; S&igrave;i quan ch&#242;a s&ugrave;ng v&agrave;o Th&#225;ng đ&#242;c Ng&#227;n H&agrave;ng, b&ograve;t ph&uuml;i in Ti&eth n m&ograve;i ra d&#242; tr&ograve; l&ograve;ng. Nh&#242;ng kh&ograve;i ti&eth n m&ograve;i d&#242; tr&ograve; l&ograve;ng n&agrave;y l&ograve;i kh&ograve;ng c&ograve; h&agrave;ng ho&agrave; v&agrave; d&#242;ch v&ograve; t&ograve;ng đ&#242;ng. In ti&eth n m&ograve;i h&ograve;t d&#242;t n&agrave;y d&#242;n d&#242;t kia, th&ograve;i Ti&eth n qu&ograve;c gia tr&ograve; th&agrave;nh gi&#253;y l&ograve;n v&igrave; kh&ograve;ng c&ograve; h&agrave;ng ho&agrave; v&agrave; d&#242;ch v&ograve; t&ograve;ng đ&#242;ng.

N&ograve;i t&ograve;i tinh tr&ograve;ng L&ograve;m ph&uuml;t c&ograve;a nh&#242;ng n&ograve;ic Phi ch&#242;u v&agrave; Nam M&ograve; v&agrave;o nh&#242;ng th&#225;p ni&ethn 1980 — Ba T&#225;y L&ograve;m ph&uuml;t t&ograve;i 1'000 % — Gi&#253;o s&ograve; Florin AFTALION vi&eth;t v&ograve; nh&#242;ng ch&#242;nh quy&ograve;n t&ograve;i c&ograve; n&ograve;ic đ&#242;ng ph&uuml;t tri&eth n, nh&#242;t l&agrave; nh&#242;ng ch&ograve;i d&#242; d&#242;c t&ograve;i :

« ... dans les pays en d&eacute;veloppement le contr&eacute;ole de la cr&eacute;ation mon&eacute;ttaire est le plus souvent entre les mains du pouvoir politique, et non de banques centrales ind&eacute;pendantes. L'inflation est un moyen de financement tr&eacute;s commode. Elle est appr&eacute;c&eacute;e par les hommes politiques dans la mesure o&ucirc; elle permet &agrave; court terme d'accorder les hausses de salaires et des subventions, de mettre de l'huile dans les rouages » (Le Monde 31/10/2007, page 2).

(... T&ograve;i nh&#242;ng n&ograve;ic đ&#242;ng ph&uuml;t tri&eth n, vi&eth;c ki&eth;m so&eth;t ph&uuml;t h&agrave;nh ti&eth n t&ograve; th&ograve;ng n&ograve;m trong tay c&ograve;a quy&ograve;n l&ograve;c ch&#242;nh tr&ograve;, v&agrave; kh&ograve;ng l&agrave; nh&#242;ng ng&ograve;n h&agrave;ng trung &ograve;ng đ&#242;c l&ograve;p. L&ograve;m ph&uuml;t l&agrave; m&ograve;t c&ograve;ch th&ograve;t tài tr&ograve; r&ograve;t thu&eth;n ti&eth n. N&ograve; đ&#242;ng l&agrave; a ch&ograve;ng b&ograve;i nh&#242;ng ng&ograve;n i&eth; làm ch&ograve;ng tr&ograve; l&agrave; ph&uuml;p di&eth;n n&ograve;o cho phép trong ng&ograve;n h&ograve;n t&ograve;ng l&ograve;ng v&agrave; tr&ograve; c&ograve;p c&ograve;C Công ty, cho phép b&ograve;i d&ograve;u v&agrave;o gu&ograve;ng m&ograve;y).

C - Đ&ograve;c tài Ti&eth n t&ograve; l&agrave;m m&ograve;t l&ograve;ng tin c&ograve;a D&ograve;n v&agrave;o Ti&eth n qu&ograve;c gia

Đ&ograve;i v&ograve;i D&ograve;n, c&ograve; bao nhi&egrave;u cái Đ&ograve;c tài th&ograve;i Nh&ograve;a N&ograve;ic CSVN gi&#253;y h&ograve;t khi&ograve;n D&ograve;n ch&ograve;ng kh&ograve;ng n&ograve;i, nh&#242;ng c&ograve;m th&ograve;u. Đ&ograve; l&agrave; y&ograve;u t&ograve; đ&#242;ng th&ograve;u đ&#242;y cho cu&eth;c N&ograve;I D&ograve;Y s&ograve;p t&ograve;i :

=> Đ&ograve;c tài v&ograve; Phát bi&eth;u

Nh&ograve;a N&ograve;ic CSVN c&ograve;m đ&ograve;an m&ograve;i Phát bi&eth;u kh&ograve;ng thu&eth;n v&ograve;i vi&eth;c l&agrave;m c&ograve;a m&ograve;nh. C&ograve;m t&ograve; h&ograve;p bi&eth;u t&ograve;nh b&ograve;y t&ograve; nguy&ograve;n v&ograve;ng. C&ograve;m t&ograve; do vi&eth;t l&ograve;ach. C&ograve;m s&ograve; d&ograve;ng truy&eth;n th&ograve;ng Internet đ&ograve; thông tin cho nhau v&ograve; nh&#242;ng sai tr&ograve;i c&ograve;a Nh&ograve;a N&ograve;ic. Nh&ograve;a N&ograve;ic d&ograve;ng B&ograve;o Đ&ograve;ài đ&ograve; ch&ograve;i ca ng&ograve;i m&ograve;nh.

=> Đ&ograve;c quy&ograve;n qu&ograve;n lý Đ&ograve;t Đ&ograve;i

Đ&ograve;i l&agrave; vi&eth;c đ&ograve;c tài đ&ograve; c&ograve;p Nh&ograve;a Đ&ograve;t kh&ograve;ng ph&uuml;i ch&ograve;i đ&ograve;i v&ograve;i D&ograve;n Oan m&agrave; c&ograve;n đ&ograve;i v&ograve;i c&ograve;c T&ograve;n G&ograve;i. Nh&ograve;a N&ograve;ic tha h&ograve;t tr&ograve;ng d&ograve;ng m&ograve;t b&ograve;ng đ&ograve; tham nh&#242;ng nh&#242;ng cho ngo&eth;i lai s&ograve; d&ograve;ng. Nh&ograve;a N&ograve;ic c&ograve;ng đ&ograve;c quy&ograve;n tham nh&#242;ng khai th&ograve;c tài nguy&ograve;n qu&ograve;c gia.

=> Đ&ograve;c quy&ograve;n n&ograve;m quy&ograve;n ch&ograve;i đ&ograve;o Kinh t&ograve;

Nh<sup>1</sup>ng T<sup>1</sup>p đoàn Kinh t<sup>1</sup> qu<sup>1</sup>c doanh đ<sup>1</sup>nh c<sup>1</sup> Nhà N<sup>1</sup>c đ<sup>1</sup>v<sup>1</sup>n cho đ<sup>1</sup>n<sup>1</sup>m ch<sup>1</sup>y<sup>1</sup>u sinh ho<sup>1</sup>t Kinh t<sup>1</sup>

qu<sup>1</sup>c gia. Nh<sup>1</sup>ng T<sup>1</sup>p đoàn này l<sup>1</sup>i có Đ<sup>1</sup>c tài Chính tr<sup>1</sup> che ch<sup>1</sup>. Vinashin th<sup>1</sup>t thoát v<sup>1</sup>n t<sup>1</sup>i 4,4 t<sup>1</sup> USD.

m<sup>1</sup> đ<sup>1</sup>nh c<sup>1</sup> đ<sup>1</sup>ng và Nhà N<sup>1</sup>c tha th<sup>1</sup>, th<sup>1</sup>m chí kh<sup>1</sup>ng t<sup>1</sup>m xem s<sup>1</sup> ti<sup>1</sup>n kh<sup>1</sup>ng l<sup>1</sup> y<sup>1</sup> vào túi riêng nh<sup>1</sup>ng ai.

=> Đ<sup>1</sup>c tài Ti<sup>1</sup>n T<sup>1</sup>

Nh<sup>1</sup> trên chúng tôi đã nói, Ti<sup>1</sup>n t<sup>1</sup> mà Dân gi<sup>1</sup> là T<sup>1</sup> H<sup>1</sup>U c<sup>1</sup>a Dân ch<sup>1</sup> kh<sup>1</sup>ng ph<sup>1</sup>i c<sup>1</sup>a Nhà N<sup>1</sup>c.

Nh<sup>1</sup>ng Nhà N<sup>1</sup>c gi<sup>1</sup> quy<sup>1</sup>n Đ<sup>1</sup>c tài trên T<sup>1</sup> H<sup>1</sup>U l<sup>1</sup>y b<sup>1</sup>ng nh<sup>1</sup>ng quy<sup>1</sup>t đ<sup>1</sup>nh t<sup>1</sup> t<sup>1</sup>ng đ<sup>1</sup>n ph<sup>1</sup>ng sau đây :

\* T<sup>1</sup> ý quy<sup>1</sup>t đ<sup>1</sup>nh phá giá đ<sup>1</sup>ng Ti<sup>1</sup>n, nghĩa là t<sup>1</sup> ý đánh h<sup>1</sup> giá T<sup>1</sup> h<sup>1</sup>u c<sup>1</sup>a Dân. Điều h<sup>1</sup>u tr<sup>1</sup>ng h<sup>1</sup>n c<sup>1</sup> đó là T<sup>1</sup> h<sup>1</sup>u đ<sup>1</sup>nh c<sup>1</sup> Dân ch<sup>1</sup>t b<sup>1</sup>p t<sup>1</sup>ch lu<sup>1</sup> cho t<sup>1</sup>ng lai đ<sup>1</sup>b<sup>1</sup>o đ<sup>1</sup>m cu<sup>1</sup>c s<sup>1</sup>ng khi v<sup>1</sup> già hay b<sup>1</sup>nh t<sup>1</sup>t.

Đây là đ<sup>1</sup>c tài c<sup>1</sup>nh p b<sup>1</sup>oc v<sup>1</sup>nhân đ<sup>1</sup>o.

\* Khi mà Nhà N<sup>1</sup>c có quy<sup>1</sup>n đ<sup>1</sup>c tài phá giá Ti<sup>1</sup>n B<sup>1</sup>c, thì làm th<sup>1</sup> nào Dân có th<sup>1</sup> tin t<sup>1</sup>ng vào đ<sup>1</sup>ng Ti<sup>1</sup>n mà giá tr<sup>1</sup> c<sup>1</sup>a nó hoàn toàn n<sup>1</sup>m trong tay quy<sup>1</sup>t đ<sup>1</sup>nh đ<sup>1</sup>c đoán c<sup>1</sup>a Nhà N<sup>1</sup>c.

\* Không tin t<sup>1</sup>ng vào đ<sup>1</sup>ng Ti<sup>1</sup>n b<sup>1</sup> phá giá liên h<sup>1</sup>i nh<sup>1</sup> v<sup>1</sup>y, Dân có quy<sup>1</sup>n ch<sup>1</sup>n l<sup>1</sup>a Vàng hay Đô La đ<sup>1</sup> ti<sup>1</sup>t k<sup>1</sup>m b<sup>1</sup>o đ<sup>1</sup>m t<sup>1</sup>ng lai, thì Ngh<sup>1</sup> Quy<sup>1</sup>t 11 m<sup>1</sup>i đ<sup>1</sup>ng l<sup>1</sup> Vàng và Đô La l<sup>1</sup>i c<sup>1</sup>m đoán Dân t<sup>1</sup> do t<sup>1</sup>ch tr<sup>1</sup> Tài s<sup>1</sup>n b<sup>1</sup>o đ<sup>1</sup>m t<sup>1</sup>ng lai. Ngh<sup>1</sup> Quy<sup>1</sup>t 11 chính là m<sup>1</sup>t Ngh<sup>1</sup> Quy<sup>1</sup>t đ<sup>1</sup>c tài v<sup>1</sup>y. Nh<sup>1</sup> chúng tôi đã trình b<sup>1</sup>y trên đây v<sup>1</sup> nh<sup>1</sup>ng lý do L<sup>1</sup>m phát t<sup>1</sup>i Vi<sup>1</sup>t Nam, vi<sup>1</sup>c Nhà N<sup>1</sup>c l<sup>1</sup>y c<sup>1</sup> ch<sup>1</sup>ng L<sup>1</sup>m phát đ<sup>1</sup> ra Ngh<sup>1</sup> Quy<sup>1</sup>t 11 ch<sup>1</sup> là vi<sup>1</sup>c nói láo che đ<sup>1</sup>y hành đ<sup>1</sup>ng bi<sup>1</sup>n th<sup>1</sup>.

D - Ch<sup>1</sup> m<sup>1</sup>u c<sup>1</sup>nh p gi<sup>1</sup>t Vàng và USD

Th<sup>1</sup>c ch<sup>1</sup>t c<sup>1</sup>a Ngh<sup>1</sup> Quy<sup>1</sup>t 11 v<sup>1</sup> Vàng và USD không ph<sup>1</sup>i là ch<sup>1</sup>ng L<sup>1</sup>m phát, mà là m<sup>1</sup>t m<sup>1</sup>u k<sup>1</sup> đ<sup>1</sup>nh c<sup>1</sup> che đ<sup>1</sup>y nh<sup>1</sup>m thâu l<sup>1</sup>y Vàng và USD v<sup>1</sup> cho Nhà N<sup>1</sup>c. Đây đúng là câu t<sup>1</sup>c ng<sup>1</sup> đ<sup>1</sup>a nói : "TÚNG LÀM LI<sup>1</sup>U".

Th<sup>1</sup>c v<sup>1</sup>y, T<sup>1</sup>t d<sup>1</sup>c Kinh t<sup>1</sup> qu<sup>1</sup>c doanh, Ngân sách thi<sup>1</sup>u h<sup>1</sup>t, d<sup>1</sup> tr<sup>1</sup> ngo<sup>1</sup>i t<sup>1</sup> c<sup>1</sup>n k<sup>1</sup>t, vay m<sup>1</sup>nh n<sup>1</sup>o<sup>1</sup>c ngoài không ai cho vì mu<sup>1</sup>n qu<sup>1</sup>t n<sup>1</sup>, n<sup>1</sup>en Nhà N<sup>1</sup>o<sup>1</sup>c TÚNG qu<sup>1</sup>n th<sup>1</sup>c s<sup>1</sup> và d<sup>1</sup>ng d<sup>1</sup>c tài đ<sup>1</sup>LÀM LI<sup>1</sup>U m<sup>1</sup>u toan c<sup>1</sup>l<sup>1</sup>p gi<sup>1</sup>t T<sup>1</sup> h<sup>1</sup>u c<sup>1</sup>a Dân.

B<sup>1</sup>n Tin sau đây nói v<sup>1</sup> tình tr<sup>1</sup>ng “TÚNG LÀM LI<sup>1</sup>U” c<sup>1</sup>a Nhà N<sup>1</sup>o<sup>1</sup>c CSVN :

“Hà N<sup>1</sup>i - Kinh t<sup>1</sup> VN thê th<sup>1</sup>m, và đ<sup>1</sup>ng b<sup>1</sup>c li<sup>1</sup>n t<sup>1</sup>c m<sup>1</sup>t gi<sup>1</sup>a ; đó là lý do dân chúng đ<sup>1</sup>x mua vàng và USD, và r<sup>1</sup>i chính ph<sup>1</sup> VN ph<sup>1</sup> c<sup>1</sup>m buôn vàng mi<sup>1</sup>ng và h<sup>1</sup>n ch<sup>1</sup> buôn USD.

Đó là các thông tin trên bài phân tích c<sup>1</sup>a David Dapice, giáo s<sup>1</sup> Đa<sup>1</sup> H<sup>1</sup>c Harvard, qua bài “Here we go again : Vietnam’s spiral of credit and devaluation” (L<sup>1</sup>i x<sup>1</sup>y ra : phá giá và tín d<sup>1</sup>ng tr<sup>1</sup>i s<sup>1</sup>t VN).

Tác gi<sup>1</sup> nói r<sup>1</sup>ng VN m<sup>1</sup>i phá giá đ<sup>1</sup> còn 21000 đ<sup>1</sup>ng cho m<sup>1</sup>t USD. H<sup>1</sup>i cu<sup>1</sup>i năm 2008, t<sup>1</sup> l<sup>1</sup>na<sup>1</sup> là 17000 đ<sup>1</sup>ng — t<sup>1</sup>c là m<sup>1</sup>t giá 24 % trong vòng 2 năm.

Th<sup>1</sup>c t<sup>1</sup>, giá « th<sup>1</sup> tr<sup>1</sup>ng t<sup>1</sup> do » bây gi<sup>1</sup> là h<sup>1</sup>n 22000 đ<sup>1</sup>ng /USD, và nhi<sup>1</sup>u ng<sup>1</sup>nh i mu<sup>1</sup>n mua USD là ph<sup>1</sup>i ch<sup>1</sup>u giá này. Giá đó có nghĩa là VN phá giá g<sup>1</sup>n 30 %. Vì l<sup>1</sup>i su<sup>1</sup>t trên vi<sup>1</sup>c k<sup>1</sup>y thác nh<sup>1</sup>a b<sup>1</sup>ng ti<sup>1</sup>n đ<sup>1</sup>ng ch<sup>1</sup> có 15 %, th<sup>1</sup> n<sup>1</sup>en an toàn là ph<sup>1</sup>i gi<sup>1</sup>u USD d<sup>1</sup>ng gi<sup>1</sup>ng, còn h<sup>1</sup>n là đ<sup>1</sup> ti<sup>1</sup>n VN n<sup>1</sup>m trong ngân hàng.

Nguy hi<sup>1</sup>m là, VN đang g<sup>1</sup>n nh<sup>1</sup> h<sup>1</sup>t s<sup>1</sup>ch d<sup>1</sup> tr<sup>1</sup> ngo<sup>1</sup>i t<sup>1</sup> — con s<sup>1</sup> chính xác là bí m<sup>1</sup>t, nh<sup>1</sup>ng có l<sup>1</sup> ch<sup>1</sup> đ<sup>1</sup> kho<sup>1</sup>ng 6 tu<sup>1</sup>n l<sup>1</sup> nh<sup>1</sup>p c<sup>1</sup>ng, và b<sup>1</sup>ng phân n<sup>1</sup>a d<sup>1</sup> tr<sup>1</sup> ngo<sup>1</sup>i t<sup>1</sup> c<sup>1</sup>a cùng th<sup>1</sup>i k<sup>1</sup>năm ngoái.

Có nhi<sup>1</sup>u lý do, theo Dapice. Lý do đ<sup>1</sup>u tiên là chính sách kinh t<sup>1</sup> t<sup>1</sup>p đoàn qu<sup>1</sup>c doanh ch<sup>1</sup> đ<sup>1</sup>o. Nh<sup>1</sup> th<sup>1</sup> là đ<sup>1</sup>t ti<sup>1</sup>n, hoang phí đ<sup>1</sup>t<sup>1</sup>.

Đ<sup>1</sup>c tài c<sup>1</sup>m Phát bi<sup>1</sup>u, thì Dân có th<sup>1</sup> t<sup>1</sup>m yên ti<sup>1</sup>ng mà nh<sup>1</sup>n. Đ<sup>1</sup>c tài c<sup>1</sup>m T<sup>1</sup> do Tôn giáo, thì Dân có th<sup>1</sup> t<sup>1</sup> c<sup>1</sup>u nguy<sup>1</sup>n t<sup>1</sup>i gia. Nh<sup>1</sup>ng đ<sup>1</sup>c tài đ<sup>1</sup>ng đ<sup>1</sup>n N<sup>1</sup>I C<sup>1</sup>M c<sup>1</sup>a Dân, c<sup>1</sup>l<sup>1</sup>p gi<sup>1</sup>t ti<sup>1</sup>n Ti<sup>1</sup>t ki<sup>1</sup>m b<sup>1</sup>o đ<sup>1</sup>m lúc b<sup>1</sup>nh t<sup>1</sup>t hay khi v<sup>1</sup> già ph<sup>1</sup>i ĐÓI B<sup>1</sup>NG, thì ch<sup>1</sup>c ch<sup>1</sup>n Dân ph<sup>1</sup>i N<sup>1</sup>I D<sup>1</sup>Y b<sup>1</sup>o v<sup>1</sup> cho T<sup>1</sup> h<sup>1</sup>u ch<sup>1</sup>t b<sup>1</sup>óp t<sup>1</sup> m<sup>1</sup> h<sup>1</sup>oi n<sup>1</sup>o<sup>1</sup>c m<sup>1</sup>t c<sup>1</sup>a m<sup>1</sup>nh.

Geneva 2011/03/24